

BÁO CÁO

**Công tác xét xử, thi hành án hình sự năm 2022,
nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**
(*Tại kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII*)

Năm 2022, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hoá triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt những tháng đầu năm Tòa án hai cấp phải tạm dừng xét xử để thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tình hình tội phạm tuy được kìm chế, nhưng tính chất ngày càng phức tạp; các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình tăng hơn so với cùng kỳ; áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa và các khiếu kiện hành chính liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về đất đai có nhiều khó khăn, phức tạp. Trước yêu cầu vừa phải làm tốt công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu của Tòa án nhân dân, vừa phải tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng, tinh giản biên chế và phòng chống dịch.

Để đảm bảo hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo TAND hai cấp triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm công tác. Đã đề ra nhiều giải pháp để tổ chức thực hiện trong Tòa án nhân dân hai cấp, các giải pháp đột phá tập trung vào các nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án, góp phần nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát Thẩm phán; kiểm tra thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, nhằm tạo ra sự chuyển biến căn bản trong thực hiện các nhiệm vụ công tác. Bên cạnh sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, công chức và người lao động, TAND hai cấp còn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và sâu sát của TAND tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành và các cấp chính quyền địa phương. Vì vậy, trong năm qua các nhiệm vụ trọng tâm công tác của Tòa án hai cấp tiếp tục được triển khai, thực hiện có hiệu quả và cơ bản đã hoàn thành được nhiệm vụ được giao.

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN

Năm 2022, tổng số vụ việc sơ thẩm và phúc thẩm TAND hai cấp phải giải quyết là 13.233 vụ việc các loại (gồm: các vụ án hình sự; các vụ việc dân

sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, tuyên bố phá sản, lao động; các vụ án hành chính và việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án), so với cùng kỳ năm trước, số vụ việc phải giải quyết tăng 12,5 % (1.472 vụ). Đã giải quyết 12.113 vụ việc các loại; tỷ lệ giải quyết chung đạt 91,5%. Số vụ việc còn lại hầu hết mới thụ lý, đang được Tòa án giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định.

Kết quả giải quyết, xét xử đối với từng loại vụ án cụ thể như sau:

1. Về công tác giải quyết, xét xử án hình sự:

Tòa án hai cấp đã thụ lý 2.912 vụ, với 6.167 bị cáo (sơ thẩm 2.459 vụ 5.420 bị cáo; phúc thẩm 453 vụ 747), so với cùng kỳ tăng 4,1% (117 vụ); đã giải quyết, xét xử 2.814 vụ 5.884 bị cáo; tỷ lệ giải quyết đạt 96,6 % về số vụ.

Trong đó:

+ Cấp tỉnh thụ lý sơ thẩm và phúc thẩm 793 vụ, 1.584 bị cáo; đã giải quyết 736 vụ, 1.431 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 92,81%.

+ Cấp huyện thụ lý 2.119 vụ, 4.583 bị cáo; đã giải quyết 2.078 vụ, 4.453 bị cáo; tỷ lệ giải quyết đạt 98% về số vụ.

Trong tổng số các vụ án hình sự sơ thẩm mà Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý, các loại tội phạm chiếm tỷ lệ cao, gồm: tội phạm về ma túy 739 vụ, chiếm tỷ lệ 30%; trộm cắp tài sản 455 vụ, chiếm tỷ lệ 18,5%; tội đánh bạc 312 vụ, chiếm tỷ lệ 12,6 %; tội cố ý gây thương tích 162 vụ, chiếm tỷ lệ 6,5%.

Trong tổng số 4.866 bị cáo xét xử đưa ra xét xử, hình phạt đã tuyên, gồm: tử hình 16 bị cáo; chung thân 21 bị cáo; tù có thời hạn 2.968 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 1.408 bị cáo (chiếm tỷ lệ 28,9 %); Cải tạo không giam giữ 226 bị cáo (chiếm tỷ lệ 4,6%); phạt tiền 222 bị cáo (chiếm tỷ lệ 4,5 %); cảnh cáo 01 bị cáo; trục xuất 01 bị cáo; miễn trách nhiệm hình sự 01 bị cáo; giáo dục tại trường giáo dưỡng 02 bị cáo.

- Hai cấp Tòa án tỉnh Thanh Hóa trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 84 vụ, trong đó Viện Kiểm sát chấp nhận 78 vụ = 92,8% (không chấp nhận 06 vụ). Việc Tòa án trả hồ sơ chủ yếu do nguyên nhân tại phiên tòa bị cáo khai thêm các tình tiết mới không thể bổ sung tại phiên tòa, một số vụ do điều tra chưa đầy đủ.

- Về giải quyết, xét xử các vụ án về tham nhũng: Số vụ án Tòa án nhân dân hai cấp phải giải quyết 15 vụ, 42 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 10 vụ, 32 bị cáo; các vụ án còn lại đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử là 05 vụ 10 bị cáo. Các Tòa án đã áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản lớn của Nhà nước.

Hình phạt đã tuyên, gồm: Phạt tù từ trên 15 năm đến 20 năm: 02 bị cáo; từ 3 năm đến 7 năm tù: 08 bị cáo; dưới 3 năm tù: 11 bị cáo; tù cho hưởng án treo: 10 bị cáo (là những bị cáo vai trò đồng phạm, không vụ lợi). Trả hồ sơ cho VKS 01 vụ 01 bị cáo.

- Giáp Tết nguyên đán 2022, Tòa án nhân thành phố Thanh Hóa đã kịp thời đưa ra xét xử phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương 01 vụ 02 bị cáo

phạm tội liên quan đến pháo nổ (tổng cộng 16,6 kg pháo nổ). Phiên tòa đã được truyền thanh trực tiếp trên hệ thống truyền thanh của 34 xã, phường thuộc thành phố Thanh Hóa; hình phạt áp dụng là nghiêm khắc được chính quyền địa phương và người dân đánh giá cao.

Nhìn chung, chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án hình sự tiếp tục được nâng lên. Không có trường hợp nào xét xử oan, không bỏ lọt tội phạm. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo bảo đảm nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của người phạm tội trong từng vụ án, đáp ứng yêu cầu của công tác phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng, đảm bảo đúng quy định của BLHS và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Tòa án nhân dân hai cấp luôn chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả, không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết các ý kiến của mình, trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các phán quyết đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ.

Các Tòa án đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, sớm hoàn thiện hồ sơ đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định. Các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng về kinh tế, tham nhũng; các vụ án dư luận xã hội quan tâm đều có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án trên cơ sở quy định của pháp luật và được giải quyết kịp thời, nghiêm minh.

2. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại; tuyên bố phá sản; lao động; hành chính và quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

2.1. Giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự: hôn nhân gia đình; kinh doanh thương mại; tuyên bố phá sản và án lao động:

Tòa án hai cấp thụ lý 9.410 vụ việc (sơ thẩm 9.208 vụ việc; phúc thẩm 202 vụ việc); so với cùng kỳ số hồ sơ phải giải quyết tăng 11,6% (984 vụ việc); đã giải quyết, xét xử 8.460 vụ việc; tỷ lệ giải quyết chung đạt 89,9 %. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: Thụ lý 624 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 430 vụ việc, đạt tỷ lệ 68,9%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết, xét xử 186/347 vụ việc.
- + Án hôn nhân và gia đình giải quyết, xét xử 224/246 vụ việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết, xét xử 18/27 vụ.
- + Tuyên bố phá sản thụ lý và giải quyết 01/02 vụ.
- + Án lao động xét xử 01/02 vụ.

- Cấp huyện: Thụ lý 8.786 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 8.030 vụ việc; đạt tỷ lệ 91,3%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết, xét xử 1.518/1.942 vụ việc.



- + Án hôn nhân và gia đình thụ giải quyết, xét xử 6.335/6.633 vụ việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết, xét xử 172/206 vụ.
- + Án lao động giải quyết 05/05 vụ.

- Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và tuyên bố phá sản, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hóa đã quan tâm rà soát các trường hợp đang tạm đình chỉ để tiếp tục xem xét, giải quyết; hạn chế việc để các vụ việc dân sự quá thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân hai cấp cũng đã chú trọng làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; đồng thời, chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án.

- Công tác hòa giải cũng như hướng dẫn, giải thích pháp luật cho các bên đương sự tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, qua đó góp phần giải quyết nhanh chóng vụ án, đồng thời củng cố mối đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Các Tòa án đã đình chỉ 3.128 vụ việc = 36,9% (trong đó, án Hôn nhân và gia đình đình chỉ 1.054 vụ việc; án dân sự 448 vụ việc; án kinh doanh thương mại 62 vụ việc); quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 2.805 vụ việc (án hôn nhân và gia đình 2.269 vụ; án dân sự 470 vụ việc, án kinh doanh thương mại 66 vụ việc); hòa giải thành 1.690 vụ việc = 19,9% (án hôn nhân 1.308 vụ việc; án dân sự 306 vụ việc; án kinh doanh thương mại 76 vụ việc).

2.2. Giải quyết, xét xử án hành chính:

- Tòa án hai cấp phải giải quyết 161 vụ (sơ thẩm 156 vụ, phúc thẩm 05 vụ), so với cùng kỳ tăng 33 % (40 vụ); Đã giải quyết 91 vụ ; tỷ lệ giải quyết 56,5%. Trong đó:

- Cấp tỉnh: giải quyết 81/149 vụ (54,3%);
- Cấp huyện: giải quyết 10/12 vụ (83,3%).

Đối tượng khởi kiện các vụ án hành chính tại Tòa án chủ yếu là các Quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND và của Chủ tịch UBND các cấp về quản lý đất đai (128 vụ, chiếm 82%), gồm: Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định cưỡng chế; Quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai....

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, Tòa án luôn chú trọng việc tổ chức đối thoại cũng như hướng dẫn, giải thích pháp luật cho các bên đương sự, qua đó đã đình chỉ 23 vụ = 25,2% (đình chỉ qua đối thoại 01 vụ; đình chỉ khác 22 vụ). Tòa án đã phối hợp tốt với các cơ quan có liên quan để xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết để đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, không để án quá thời hạn xét xử; chất lượng xét xử ngày càng được nâng lên.

2.3. Việc Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý 750 hồ sơ đối tượng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, so với cùng kỳ tăng 78,9% (331 hồ sơ); đã giải quyết 748 hồ sơ = 99,7% (Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 716 đối tượng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 11 đối tượng; đưa vào trường giáo dưỡng 04 đối tượng; không áp dụng 06 đối tượng; chuyển 01 hồ sơ).

Hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đều được các Tòa án chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, kịp thời tổ chức các phiên họp để xem xét, giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị đã đủ điều kiện, đảm bảo việc giải quyết nhanh chóng, đúng thời hạn, không có hồ sơ tồn đọng, qua đó góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA NGHIỆP VỤ VÀ THI HÀNH ÁN

1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

TAND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra nghiệp vụ thường xuyên đối với TAND cấp huyện từ đầu năm công tác; ngoài ra, còn tổ chức kiểm tra chuyên đề (như án tạm đình chỉ; án ngoài phạt tù; quyết định thi hành án hình sự). Qua công tác kiểm tra nghiệp vụ những hạn chế, thiếu sót trong hoạt động nghiệp vụ kịp thời được chấn chỉnh, rút kinh nghiệm; các vụ việc có sai phạm nghiêm trọng đã được kiến nghị với TAND cấp cao để xem xét theo trình tự giám đốc thẩm. Năm 2022, TAND tỉnh đã kiểm tra 2.534 hồ sơ vụ việc; nghiên cứu, xem xét 4.968 bản án, quyết định đã có hiệu pháp luật; ban hành 08 văn bản rút kinh nghiệm chung đối với các đơn vị trong TAND hai cấp; tổ chức kết luận trực tiếp tại 06 đơn vị; kiến nghị TAND cấp cao kháng nghị 02 vụ án hình sự do vi phạm nghiêm trọng trong áp dụng pháp luật.

2. Công tác thi hành án hình sự:

Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định thi hành án hình sự là 4.365 = 100% (Cấp tỉnh 465 bị án, cấp huyện 3.900 bị án), không có trường hợp nào để quá thời hạn luật quy định. Tòa án nhân dân tỉnh đã xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 6.163 phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các Trại cải tạo tại địa phương; tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 78 phạm nhân theo đúng qui định của pháp luật. Việc hoãn, tạm đình chỉ, miễn, giảm thời hạn chấp hành án đều có căn cứ pháp luật. Vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật vừa đảm bảo chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

*** Đánh giá chung:**

Năm 2022, Tòa án nhân dân hai cấp đã triển khai, thực hiện công tác chuyên môn trong điều kiện gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Tòa án hai cấp đã quyết tâm cao để cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác đã đề ra. Kết quả đó thể hiện sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ, công chức TAND hai cấp. Thông qua việc thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm công tác của TAND tối cao, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân. Vì vậy, kết quả thực hiện công tác chuyên môn của TAND hai cấp ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực. Chưa có trường hợp nào kết án oan người không phạm tội; không bỏ lọt tội phạm; tranh tụng tại phiên tòa ngày càng được tăng cường và thực chất; đã khắc phục được tình

trạng để án quá hạn luật định; chất lượng giải quyết các loại vụ án được nâng lên. Án bị hủy, bị sửa thấp hơn nhiều so với quy định của TAND tối cao (82 vụ = 0,33%, trong khi tỉ lệ quy định là 1,5%); việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo được xem xét, giám sát chặt chẽ hơn, thực hiện đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; tỷ lệ hòa giải trong giải quyết các vụ việc về dân sự, hôn nhân và gia đình tăng hơn so với cùng kỳ. Các lĩnh vực công tác khác tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ chung của Tòa án nhân dân.

Bên cạnh công tác giải quyết, xét xử các loại án, Tòa án nhân dân hai cấp đã thực hiện tốt các chủ trương lớn của Đảng, Quốc hội và của TAND tối cao, cụ thể:

Thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP và các văn bản hướng dẫn thi hành của TAND tối cao về việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử TAND. Tòa án hai cấp đã công khai 5.528 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

Thực hiện Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của TAND tối cao hướng dẫn tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp, Tòa án hai cấp đã tổ chức 161 (cấp tỉnh 16, cấp huyện 145) phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến.

Thực hiện Kế hoạch 49/2022/KH-TANDTC của TANDTC về việc triển khai áp dụng phần mềm Trợ lý ảo cho Thẩm phán, đã có 100% các Thẩm phán trong TAND hai cấp sử dụng phần mềm Trợ lý ảo phục vụ công tác chuyên môn.

Triển khai thực hiện Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Tòa án hai cấp đã tổ chức 30 phiên tòa trực tuyến (TAND tỉnh: 09; TAND cấp huyện: 21), trong đó tổ chức xét xử trực tuyến 01 vụ án hành chính.

Thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã nhận 2.829 đơn đủ điều kiện hòa giải, đối thoại; kết quả giải quyết các vụ, việc đương sự đồng ý hòa giải: Người khởi kiện rút đơn 154 vụ; không tiến hành hòa giải, đối thoại được 281 vụ; hòa giải đối thoại không thành 557 vụ; hòa giải thành công 1.556 vụ = 55%. Việc thực hiện hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã góp phần giảm số lượng án phải giải quyết so với cùng kỳ, giảm áp lực cho Thẩm phán, thuận lợi cho tổ chức, công dân, tiết kiệm kinh phí cho Nhà nước và tạo sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ; NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Một số tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giải quyết, xét xử các loại án của Tòa án hai cấp trong năm 2022 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự, án hành chính ở một số đơn vị không đạt chỉ tiêu;

- Số vụ án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử vẫn còn;

- Một số đơn vị chưa tổ chức được phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị quyết 33 của Quốc hội;

- Việc gửi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho cơ quan liên quan ở một số đơn vị còn chậm so với thời hạn theo quy định; vẫn còn có số ít bản án tuyên không rõ, khó thi hành; việc giải thích bản án theo yêu cầu của cơ quan Thi hành án có trường hợp còn chậm;

- Một số Thẩm phán chưa sát sao đôn đốc các cơ quan liên quan trong việc cử người đại diện và cung cấp chứng cứ. Vì vậy, thời hạn giải quyết một số loại án bị kéo dài, dẫn đến tỉ lệ giải quyết án hành chính, dân sự ở một số đơn vị đạt thấp.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- *Nguyên nhân khách quan:*

+ Các văn bản hướng dẫn các Bộ luật, Luật (sửa đổi) chưa đầy đủ, chưa kịp thời dẫn đến cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất;

+ Quý I đầu năm 2022, TAND hai cấp phải tạm dừng xét xử để thực hiện việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vì vậy ảnh hưởng đến tỉ lệ giải quyết án;

+ Một số cơ quan hữu quan phối hợp chưa tốt trong việc cử đại diện tham gia tố tụng; cung cấp tài liệu, chứng cứ; kết quả giám định; tham gia định giá; thực hiện ủy thác tư pháp theo yêu cầu của Tòa án.

+ Một số đơn vị biên chế ít, kinh phí ít do đó chưa tổ chức được phiên tòa xét xử trực tuyến.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

+ Lãnh đạo một số đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp kịp thời để quyết tâm thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời điểm dịch bệnh diễn ra.

+ Một số Thẩm phán chưa nghiên cứu kỹ các sai sót trong Kết luận kiểm tra nghiệp vụ nên chưa khắc phục được kịp thời sai sót.

3. Các giải pháp khắc phục:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, phát huy tính sáng tạo và đề cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ xét xử, hoạt động công vụ và công tác phòng, chống tham nhũng, đồng thời xử lý kiên quyết, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các trường hợp có hành vi vi phạm;

- Nâng cao chất lượng tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án; trong đó, chú trọng việc thông qua tập huấn để rút kinh nghiệm trong hoạt động xét xử. Phối hợp tổ chức các lớp học để nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị cho cán bộ, công chức.



- Đổi mới và tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Tòa án nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xét xử;

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án hai cấp, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp ở Tòa án cấp huyện, để bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều biên chế ít, đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo; làm tốt công tác quy hoạch, đề nghị bổ nhiệm Thẩm phán và các chức vụ quản lý của Tòa án nhân dân hai cấp.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan Đảng, chính quyền ở địa phương để triển khai thực hiện tốt các mặt công tác của Tòa án. Trong đó, chú trọng việc phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức tốt việc thực hiện tranh tụng tại các phiên tòa và thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2023

Để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 và một số giải pháp cơ bản mà Nghị quyết của TAND tối cao đã đề ra. TAND hai cấp tỉnh Thanh Hóa xác định những nhiệm vụ trọng tâm công tác xét xử và thi hành án hình sự năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp liên quan đến TAND; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị theo chuyên đề năm 2023, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2. Tiếp tục triển khai sâu rộng, toàn diện, quyết liệt 14 giải pháp về nâng cao chất lượng xét xử các loại án của TAND tối cao. Tập trung đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án. Kiên quyết không xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm, hạn chế đến mức thấp nhất những bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Khắc phục triệt để việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án thiếu căn cứ, cũng như việc án tuyên không rõ ràng. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Tăng cường kiểm tra nghiệp vụ và công tác thi hành án hình sự; tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp. Tăng cường tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp; đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án lớn, dư luận xã hội quan tâm, đặc biệt là các vụ án kinh tế, tham nhũng.

3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh; thực hiện nghiêm túc “*Quy tắc ứng xử của CBCC Tòa án nhân dân*”.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và trong hoạt động quản lý, điều hành; tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

5. Tăng cường chất lượng nội dung tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên và HTND; chú trọng và làm tốt công tác cử công chức đi đào tạo nghiệp vụ xét xử, đào tạo các chức danh, bồi dưỡng lý luận chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp cho Thẩm phán, cán bộ, công chức.

6. Triển khai sâu rộng phong trào thi đua yêu nước trong Tòa án nhân dân hai cấp, lập nhiều thành tích hướng tới kỷ niệm 78 năm ngày truyền thống TAND (13/9/1945- 13/9/2023), tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua: “*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*” với phương châm “*Gân dân, hiếu dân, giúp dân, học dân*”.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND các cấp cử người đại diện tham gia các phiên hòa giải, đối thoại và phiên tòa xét xử các vụ án hành chính, dân sự, để Tòa án giải quyết vụ án đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, tránh gây bức xúc cho người dân khi phải đi lại nhiều lần do vắng mặt Ủy ban nhân dân.

2. Đề nghị UBND các cấp hỗ trợ kinh phí cho Tòa án 2 cấp để mua sắm trang thiết bị tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc Hội; Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP, ngày 15/12/2021 về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Quyết định số 512A/QĐ-TANDTC, ngày 19/11/2021 của TAND tối cao quyết định ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 33/2021/QH15 về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác xét xử và thi hành án hình sự năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2023 của hai cấp TAND tỉnh Thanh Hóa. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu VP.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Thị Nga